

Số: 48/2024/QĐST- HC

Đắk, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Kim Khánh

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Quang Tuyên

Bà Phan Thị Trinh

Căn cứ vào các điều 143, 144 và 165 của Luật Tổ tụng hành chính;

XÉT THẤY:

Tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ thể hiện quá trình khiếu nại, giải quyết khiếu nại, khởi kiện, giải quyết tranh chấp tại Tòa án liên quan đến Quyết định số: 9174/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UB về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đắk Lắk về phần các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối hộ gia đình ông Nguyễn Thức L như sau:

- Ngày 30/11/2016 Ủy ban nhân dân thành phố B ban hành Quyết định về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình: Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đắk Lắk.

- Ngày 05/12/2016, Trung tâm P cùng với đại diện chính quyền phường T, thành phố B, Ban tự quản tổ dân phố 7, Đại diện Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh Đắk Lắk, Công ty TNHH MTV C và đại diện các hộ gia đình bị thu hồi đất đã tiến hành niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, khu đất 78.381,8m² thu hồi của Công ty TNHH MTV C và đất của hộ gia đình, cá nhân tại tổ dân phố G, phường T, thành phố B, công trình: Công trình Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy Đắk Lắk.

- Trước đó ngày 26/5/2016 Công ty TNHH MTV C đã có Công văn số 89/CV-CT về việc: Phối hợp thu hồi công nợ công trình: Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đ, có danh sách các hộ còn nợ kèm theo trong đó có hộ ông Nguyễn Thức L.

- Ngày 04/01/2017, tại Hội trường Tổ dân phố G, phường T, thành phố B đại diện Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk phối hợp cùng đại diện chính quyền địa phương, đại diện Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đắk Lắk cùng với 08 hộ dân nhận khoán đất (trong đó có hộ ông Nguyễn Thức L) và 12 hộ dân có đất bị thu hồi có mặt để làm việc về việc thống nhất kế hoạch chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, giải quyết các vướng mắc, tồn tại liên quan đến bồi thường, hỗ trợ, kế hoạch bàn giao đất tại thực địa cho Chủ đầu tư để xây dựng công trình: Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đắk Lắk.

- Ngày 10/01/2017, Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk đã tiến hành chi trả tiền

cho ông Nguyễn Thức L tại phiếu chi số C025 ngày 10/01/2017 với số tiền là 781.526.000 đồng.

- Quá trình chi trả tiền bồi thường do không đồng ý với việc Công ty C thu hồi nợ nên ngày 17/01/2017 ông Nguyễn Thức L đã làm đơn kiến nghị đến Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk với hai nội dung: thứ nhất yêu cầu Công ty C xóa bỏ các khoản nợ và đề nghị Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk chi trả số tiền mà hiện nay trung tâm đang tạm giữ.

- Cùng ngày 17/01/2017, sau khi nhận được đơn của ông L Trung tâm phát triển quỹ đất P phối hợp với Hội đồng giải thể Công ty TNHH MTV C cùng với 06 hộ nhận khoán trong đó có hộ ông Nguyễn Thức L tiến hành làm việc để giải quyết thu hồi công nợ giữa Công ty TNHH MTV C và các hộ nhận khoán.

- Ngày 25/01/2017 ông Nguyễn Thức L đã tiến hành bàn giao đất tại thực địa.

- Sau khi bàn giao đất, nhận tiền đền bù ông Nguyễn Thức L không có khiếu nại gì về việc bồi thường, hỗ trợ đối với diện tích đất bị thu hồi. Đến ngày 28/3/2023 ông L mới làm đơn kiến nghị và tại Công văn số 85/TTPTQĐ ĐL-KTGMP ngày 11/4/2023 Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk trả lời đơn kiến nghị của ông Nguyễn Thức L. Không đồng ý với Công văn 85 nên vào ngày 22/9/2023 ông Nguyễn Thức L tiếp tục làm đơn kiến nghị và Trung T đã có văn bản báo cáo và chuyển đơn của ông L1 đến Ủy ban nhân dân thành phố B để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền. Tại Thông báo số 1593/TB-UBND ngày 03/11/2023 Ủy ban nhân dân thành phố B xác định đơn của ông Nguyễn Thức L đã hết thời hiệu xem xét nên không đủ điều kiện thụ lý, giải quyết theo quy định.

Như vậy, có thể xác định ngày ông Nguyễn T1 L biết được Quyết định số: 9174/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UB về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất để xây dựng công trình Trung tâm chỉ huy Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy tỉnh Đắk Lắk về phần các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối hộ gia đình ông L là ngày 05/12/2016 thời điểm niêm yết công khai. Nhưng đến ngày 04/01/2024 ông Nguyễn Thức L mới làm đơn khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số: 9174/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UB là đã quá thời hạn 01 năm.

Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính quy định thời hiệu khởi kiện là 01 năm kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định hành chính. Luật tổ tụng hành chính và các văn bản pháp luật hiện hành chỉ quy định thời hiệu khởi kiện kể từ ngày đương sự nhận hoặc biết được quyết định hành chính, hoàn toàn không có quy định chỉ khi nào đương sự biết cụ thể số, ngày, nội dung của quyết định hành chính thì mới được coi là “biết” được quyết định hành chính.

Như vậy, thời điểm ông Nguyễn Thức L khởi kiện là đã hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điều 116 Luật Tổ Tụng Hành Chính nên thuộc trường hợp đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm g khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 115, 116, 143, 144 đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ nên cần chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án Hành chính thụ lý số: 40/2024/TLST-HC ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc kiện “Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thức L – sinh năm 1960;

Địa chỉ: **Tổ dân phố A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị Thanh H – sinh năm 1982.

Địa chỉ: **TDP I, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

2. Người bị kiện:

+ Ủy ban nhân dân thành phố B.

Địa chỉ trụ sở: **Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

+ Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố B.

Địa chỉ: **Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

- Người đại diện theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố B và Chủ tịch ủy ban nhân dân thành phố B là ông **Lê Đại T2** – chức vụ: Phó chủ tịch **Ủy ban nhân dân thành phố B.**

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của **Ủy ban nhân dân thành phố B** là: Ông Phạm Văn N – chức vụ: Trưởng phòng kỹ thuật, giải phóng mặt bằng Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk và ông Phan Hải S – chức vụ: Phó trưởng phòng Kỹ thuật, giải phóng mặt bằng Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk.

Người đại diện theo pháp luật ông **Vũ Thanh H1** – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Hải S – Phó phòng kỹ thuật bồi thường giải phóng mặt bằng trung tâm phát triển quỹ đất Đắk Lắk.

Địa chỉ: **Số F C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.**

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự không có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án, nếu việc khởi kiện không có gì khác với vụ án đã bị đình chỉ về người khởi kiện, người bị kiện và quan hệ pháp luật có tranh chấp.

Người khởi kiện được miễn tiền án phí hành chính sơ thẩm.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc kể từ ngày quyết định này được niêm yết công khai theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Hoàng Kim Khánh